

Số: /CTLAN-TTHT
V/v chính sách thuế

Long An, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty Cổ phần SX TM công nghiệp Tân Hiệp Phát;
Mã số thuế: 1100844827;
Địa chỉ: Lô số 13, Đường số 7, Khu công nghiệp Tân Đức,
xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An.

Trả lời văn bản số 01.09.CVTHP.23 ngày 28/9/2023 của Công ty Cổ phần SX TM công nghiệp Tân Hiệp Phát (gọi tắt là Công ty) về việc khấu trừ chi phí thuế TNDN hoa hồng môi giới. Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT- BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Thuế thu nhập cá nhân như sau:

+ Tại khoản 2 Điều 2 quy định về các khoản thu nhập chịu thuế:

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

...

c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán hàng hóa, tiền hoa hồng môi giới; tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút; tiền tham gia các hoạt động giảng dạy; tiền tham gia biểu diễn văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tiền dịch vụ quảng cáo; tiền dịch vụ khác, thù lao khác.

...”

+ Tại Điều 18 Chương 3 quy định về căn cứ tính thuế đối với cá nhân không cư trú:

“Điều 18. Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân (x) với thuế suất 20%.

...”

+ Tại khoản 1 Điều 25 quy định về khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế:

“1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

...

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

... ”

- Căn cứ Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh:

+ Tại Điều 2 quy định về đối tượng áp dụng:

“1. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là cá nhân cư trú có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật, bao gồm cả một số trường hợp sau:

a) Hành nghề độc lập trong những lĩnh vực, ngành nghề được cấp giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật;...”

+ Tại Điều 4 quy định về nguyên tắc tính thuế:

“Điều 4. Nguyên tắc tính thuế

...

2. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống thì thuộc trường hợp không phải nộp thuế GTGT và không phải nộp thuế TNCN theo quy định pháp luật về thuế GTGT và thuế TNCN. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có trách nhiệm khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế theo quy định.

... ”

+ Tại Điều 6 quy định về phương pháp tính thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh:

“Điều 6. Phương pháp tính thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh

1. Phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh áp dụng đối với cá nhân kinh doanh không thường xuyên và không có địa điểm kinh doanh cố định. Kinh doanh không thường xuyên được xác định tùy theo đặc điểm hoạt động sản xuất, kinh doanh của từng lĩnh vực, ngành nghề và do cá nhân tự xác định để lựa chọn phương pháp khai thuế theo hướng dẫn tại Thông tư này...”

- Tại khoản 2, Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014 quy định:

“Điều 62. Điều kiện của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản

...

2. Cá nhân có quyền kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản độc lập nhưng phải có chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản và đăng ký nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

... ”

- Tại khoản 1, Điều 6 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 quy định:

“Thương nhân bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh.”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nêu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.4. Chi phí của doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ (không có hóa đơn, được phép lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC) nhưng không lập Bảng kê kèm theo chứng từ thanh toán cho người bán hàng, cung cấp dịch vụ trong các trường hợp:...

- Mua tài sản, dịch vụ của hộ, cá nhân không kinh doanh trực tiếp bán ra;...

Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực. Doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ được phép lập

Bảng kê và được tính vào chi phí được trừ. Các khoản chi phí này không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt...”

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng với cá nhân để môi giới bán nhà xưởng và cá nhân được hưởng tiền hoa hồng môi giới thì thu nhập của cá nhân được xác định cụ thể như sau:

- Trường hợp cá nhân có thu nhập từ hoạt động môi giới bất động sản nộp thuế theo quy định về cá nhân kinh doanh hành nghề độc lập nếu cá nhân đó đã được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản, có đăng ký thuế và đăng ký kinh doanh theo quy định về đăng ký kinh doanh. Cá nhân hành nghề độc lập thực hiện tự khai thuế, nộp thuế theo quy định của pháp luật thuế.

- Trường hợp cá nhân có thu nhập từ hoạt động môi giới bất động sản, có chứng chỉ hành nghề độc lập nhưng không có đăng ký kinh doanh theo quy định thì thu nhập của cá nhân được xác định là tiền lương tiền công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT- BTC. Đề nghị Công ty căn cứ tình trạng cư trú của cá nhân theo quy định của Luật thuế thu nhập cá nhân tại Việt Nam để khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân nếu khoản trả từ 2.000.000 đồng/lần trở lên (đối với cá nhân cư trú) theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 25 hoặc 20% trên thu nhập chịu thuế (đối với cá nhân không cư trú) theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 111/2013/TT-BTC. Về quyết toán thuế TNCN, thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi hoa hồng môi giới bất động sản cho cá nhân có chứng chỉ hành nghề độc lập nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đối chiếu với quy định tại văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Cục Thuế trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Cục Thuế;
- Phòng NVDTTC, TTKT2;
- Trang web Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT, LS.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trần Thị Thu Vân